

Bản án số: 70/2023/HS-ST
Ngày 25/12/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN BÀN, TỈNH LÀO CAI.

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Triệu Vĩnh Thái.

Các hội thẩm nhân dân: 1. Bà Vi Thị Loan.
2. Ông La Văn Hải.

Thư ký phiên toà: Ông Tráng Kháy Phìn - Thư ký toà án nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Thanh Xuân - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai. Mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 68/2023/TLST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 68/2023/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

Trần Thị H, sinh ngày 15/8/1990, tại huyện Y, tỉnh P.

Nơi cư trú: Thôn B, xã T, huyện C, tỉnh B.

Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: Lớp 9/12.

Dân tộc: Mường; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông: Trần Văn N, sinh năm 1961; con bà: Nguyễn Thị H, sinh năm 1964.

Chồng thứ nhất: Nguyễn Văn Q, sinh năm 1987 (đã ly hôn);

Chồng thứ hai: Trần Văn N, sinh năm 1972; bị cáo có 02 người con, con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2016. Hiện trú tại xã T, huyện C, tỉnh B.

Tiền án: Không; Tiền sự: Không;

Nhân thân: Tại bản án số: 47/2015/HS-ST ngày 22/5/2015, bị TAND Quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo đã chấp hành xong bản án và được xóa án tích.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/9/2023 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Văn Bàn - Có mặt tại phiên tòa.

* *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Nguyễn Xuân T, sinh năm 1993 - Trợ giúp viên, trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh L - Có mặt.

* *Người chứng kiến:* Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1980 - Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn M, xã M, huyện V, tỉnh L.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Hồi 14 giờ 30 phút ngày 09/9/2023, Tổ công tác Công an huyện Văn Bàn đang tuần tra kiểm soát trên khu vực R thuộc địa phận thôn M, xã M, huyện V thì phát hiện 01 người phụ nữ đang đi bộ trên đường có biểu hiện nghi vấn vi phạm pháp luật nên yêu cầu kiểm tra, người phụ nữ khai nhận tên là Trần Thị H - sinh năm 1990, thường trú tại Thôn B, xã T, huyện C, tỉnh B. Khi được Tổ công tác yêu cầu Trần Thị H tự giác lấy từ trong túi quần bên trái đang mặc ra 01 lọ nhựa màu trắng có nắp đậy, bên trong có: 01 túi zip màu hồng, một mặt in hình chữ “A” màu trắng, bên trong chứa 213 viên nén màu hồng và 05 viên nén màu xanh, trên một mặt mỗi viên đều có dập chìm chữ “WY” và 11 gói nilon màu xanh, bên trong mỗi gói đều chứa chất bột khô màu trắng, vốn cục giao nộp cho tổ công tác. H khai nhận đó là ma túy mà H được một người đàn ông không quen biết thuê vận chuyển với tiền công là 2.000.000 đồng. Tổ công tác đã mời người chứng kiến và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Trần Thị H, thu giữ và niêm phong vật chứng theo quy định. Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trần Thị H nhưng không phát hiện, thu giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan đến hành vi phạm tội.

Về nguồn gốc số ma túy Trần Thị H khai: Ngày 09/9/2023, khi H đang đi lên khu vực R thuộc địa phận thôn M, xã M, huyện V, tỉnh L thì gặp một người đàn ông đeo khẩu trang, mặc áo chống nắng màu đen, quần dài màu đen, khoảng 30 tuổi, người này thuê H vận chuyển 01 lọ ma túy lên khu vực R đưa cho một người đàn ông và người đó sẽ trả công cho H 2.000.000 đồng. H đồng ý nhận lọ ma túy và tiếp tục đi lên khu vực R, khi H đang đi trên đường thì gặp Tổ công tác của Công an huyện Văn Bàn bắt quả tang.

Tại bản kết luận định giám định số 316/KL-GĐMT ngày 15/9/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai, kết luận: Vật chứng thu giữ của Trần Thị H, gồm: 213 viên nén màu hồng có đặc điểm giống nhau, mỗi viên có dập chìm chữ “WY”, có khối lượng 18,75 gam, là ma túy Methamphetamine; 05 viên nén màu xanh có đặc điểm giống nhau, mỗi viên có dập chìm chữ “WY”, có khối lượng 0,46 gam không chứa chất ma túy; 11 gói nilon màu xanh, có khối lượng 1,02 gam, là ma túy Heroine.

* Tại bản Cáo trạng số: 69/CT-VKS ngày 13/11/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai, quyết định truy tố bị cáo Trần Thị H ra trước Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn để xét xử về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo điểm o khoản 2 điều 250 Bộ luật hình sự.

* Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát huyện Văn Bàn đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Trần Thị H phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”.

- *Về hình phạt:* Đề nghị áp dụng điểm o khoản 2, khoản 5 điều 250; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự

+ Hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Trần Thị H từ 11 năm tù đến 11 năm 06 tháng tù.

+ Hình phạt bổ sung: Phạt tiền từ 5.000.000đ đến 7.000.000đ sung ngân sách Nhà nước.

- *Về vật chứng*: Đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 13,43 gam Methamphetamine; 0,27 gam không chứa chất ma túy; 0,58 gam Heroine và 01 lọ nhựa có nắp đậy; 01 túi zip; 11 mảnh nilon màu xanh cùng toàn bộ bì niêm phong ban đầu.

* Tại phiên Tòa người bào chữa cho bị cáo nhất trí về tội danh và điều luật như đại diện Viện kiểm sát luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử: Xem xét xử phạt bị cáo Trần Thị H **07 năm tù** và không áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo. **Vì** bị cáo là người dân tộc thiểu số nhận thức pháp luật có phần hạn chế, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; có ông nội được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Nhì, Huy chương chiến sĩ vẻ vang, Huy chương chiến thắng hạng Nhất. Nghề nghiệp tự do, không có tài sản riêng gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo bị truy tố: Tại phiên tòa bị cáo Trần Thị H khai nhận: Do hám lời nên ngày 09/9/2023, khi bị cáo H đang trên đường đi lên khu vực R thuộc địa phận thôn M, xã M, huyện V, tỉnh L thì gặp một người đàn ông đeo khẩu trang, mặc áo chống nắng màu đen, quần dài màu đen, khoảng 30 tuổi, người này thuê H vận chuyển 01 lọ bên trong có 18,75 gam Methamphetamine và 1,02 gam Heroine lên khu vực R đưa cho một người đàn ông và người đó sẽ trả công cho H 2.000.000 đồng. H đồng ý nhận lọ ma túy và tiếp tục đi lên khu vực R, khi H đang đi trên đường thì gặp Tổ công tác của Công an huyện Văn Bàn bắt quả tang thu giữ toàn bộ số ma túy mà H vận chuyển. Do 2 chất ma túy này cùng nhóm nên tổng khối lượng bị cáo vận chuyển là 19,77 gam ma túy.

Như vậy lời nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ cơ sở xác định: Trần Thị H phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”, theo điểm o khoản 2 Điều 250 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội.

[3] Hội đồng đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân bị cáo như sau: Hành vi của bị cáo đã gây mất trật tự trị an tại địa phương, xâm phạm trực tiếp đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Bị cáo biết rõ ma túy là độc dược nguy hiểm, ảnh hưởng đến sức khỏe, tính mạng con người, là người vợ, người mẹ trong gia đình nhưng bị cáo không chịu tu dưỡng, rèn luyện bản thân, không làm gương cho con cái noi theo mà vận chuyển ma túy kiếm lời bất chính. Ngoài ra ngày 22/5/2015, bị cáo đã bị TAND Quận Lê Chân, thành phố

Hải Phòng xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo đã chấp hành xong bản án và được xóa án tích nhưng không lấy đó làm bài học mà tiếp tục phạm tội. Vì vậy cần phải áp dụng một hình phạt thật nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội và phạt bổ sung một khoản tiền để cải tạo giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội và phòng ngừa chung.

[4] Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; có ông nội được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Nhì, Huy chương chiến sĩ vẻ vang, Huy chương chiến thắng hạng Nhất. Nghề nghiệp tự do. Nên xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt tù và hình phạt bổ sung đối với bị cáo để thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

Tại phiên Tòa người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo 07 năm tù là chưa tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và tình hình an ninh chính trị tại địa phương.

[5] Về vật chứng: 18,75 gam Methamphetamine, Cơ quan giám định đã lưu mẫu 5,32 gam, còn lại 13,43 gam Methamphetamine; 0,46 gam không chứa chất ma túy, Cơ quan giám định đã lưu mẫu 0,19 gam, còn lại 0,27 gam không chứa chất ma túy; 1,02 gam Heroine, Cơ quan giám định đã lưu mẫu 0,44 gam. Còn lại 0,58 gam Heroine và 01 lọ nhựa có nắp đậy; 01 túi zip; 11 mảnh nilon màu xanh và bì niêm phong ban đầu cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí vụ án theo quy định pháp luật.

[7] Về các tình tiết khác của vụ án: Đối với người đàn ông thuê Trần Thị H vận chuyển trái phép chất ma túy quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã tiến hành các hoạt động điều tra, nhưng không xác định được họ tên, địa chỉ khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trần Thị H phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm o khoản 2, khoản 5 Điều 250; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Thị H 11 (mười một) năm tù và phạt 5.000.000đ (năm triệu đồng) sung Ngân sách Nhà nước. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09/9/2023, ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo.

* Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 13,43 gam Methamphetamine; 0,27 gam không chứa chất ma túy; 0,58 gam Heroine và 01 lọ nhựa có nắp đậy; 01 túi zip; 11 mảnh nilon màu xanh cùng toàn bộ bì niêm phong ban đầu đựng trong 01 bì niêm phong còn nguyên vẹn.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Bàn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Văn Bàn ngày 13/11/2023.)

* Về án phí: Áp dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Trần Thị H phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các điều 6, điều 7, điều 7a, 7b và điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh(01);
- VKSND tỉnh(01);
- Sở tư pháp(01);
- VKSND huyện(01)
- Công an huyện(02);
- Bị cáo(01);
- THAHS, THADS;
- Lưu HS, Văn phòng.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Triệu Vĩnh Thái